

**CÔNG TY TNHH METRO
PACIFIC TOLLWAYS VIỆT NAM
METRO PACIFIC TOLLWAYS
VIETNAM COMPANY LIMITED**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 03/2025/TB-MPTVN
No: 03/2025 /TB-MPTVN

*Tp Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2025
Ho Chi Minh City, 12 November 2025*

THÔNG BÁO

**Giao dịch cổ phiếu của tổ chức có liên quan của người nội bộ
NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES OF AFFILIATED ORGANISATION OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- CII Bridges and Roads Investment Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation*: **CÔNG TY TNHH METRO PACIFIC TOLLWAYS VIỆT NAM**
 - Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam**
 - Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue*: **Số 0315717753 được cấp lần đầu bởi STC vào ngày 4 tháng 06 năm 2019, được sửa đổi vào từng thời điểm.**
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office*: **477-479 An Dương Vương, Phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**
 - Điện thoại/*Telephone*:..... Fax:..... Email:..... Website:.....



- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: **Tổ chức có liên quan của người nội bộ.**
2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:
- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: **Francis Gerard Elizaga Aberilla**
 - Quốc tịch/*Nationality*: **Philippines**
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:
 - Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:
 - Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: **Thành viên hội đồng quản trị và Phó tổng giám đốc của Công ty cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII.**
 - Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: **Tổng Giám Đốc của Công Ty TNHH Metro Pacific Tollways Việt Nam.**
 - Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: **Không**
3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **LGC**
- Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (for covered warrants)*: **N/A**
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*:

1571
CỘNG HÒA
THÀNH
TRUNG
TOL
VIỆ
PH

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **0 cổ phiếu LGC, chiếm tỷ lệ 0,00% (trên tổng số 192.854.765 cổ phiếu LGC đang lưu hành)**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants* *: **N/A**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: **Đăng ký mua 8.666.666 cổ phiếu LGC**

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: **Mua cổ phiếu LGC mới phát hành (thực hiện quyền mua sau khi nhận chuyển nhượng quyền mua LGC).**
- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: **Mua 8.666.666 cổ phiếu LGC mới phát hành.**

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value)*. **86.666.660.000 VNĐ (tính theo mệnh giá).**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants)*: **N/A**

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction*: **8.666.666 Cổ phiếu LGC**

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction*: **Đầu tư**

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: **thực hiện quyền mua theo giá phát hành**

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: từ ngày/*from* 17/11/2025 đến ngày/*to* 28/11/2025

